

Số: 404/GDDT

Quận 1, ngày 04 tháng 4 năm 2023

THÔNG BÁO

Kết quả phần thi kiến thức Ngày hội học sinh trung học cơ sở với sáng tạo khoa học năm học 2022 - 2023

Căn cứ Kế hoạch số 155/KH-GDDT ngày 16 tháng 2 năm 2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 1 về tổ chức Ngày hội học sinh trung học cơ sở với sáng tạo khoa học năm học 2022 – 2023;

Căn cứ Quyết định số 202/QĐ-GDDT ngày 27 tháng 02 năm 2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về việc thành lập Hội đồng chấm thi vòng thi kiến thức Ngày hội học sinh trung học cơ sở với sáng tạo khoa học năm học 2022 – 2023;

Căn cứ vào kết quả chấm phần thi kiến thức Ngày hội học sinh trung học cơ sở với sáng tạo khoa học năm học 2022 – 2023 của Ban Giám khảo, Phòng Giáo dục và Đào tạo thông báo kết quả phần thi kiến thức Ngày hội học sinh trung học cơ sở với sáng tạo khoa học năm học 2022 – 2023 như sau:

MÔN NGŨ VĂN

STT	TRƯỜNG	HỌ VÀ TÊN HỌC SINH	LỚP	ĐIỂM
1	Lương Thế Vinh	Nguyễn Ngọc Quỳnh An	8A1	10
2	Võ Trường Toàn	Phạm Hoàng Việt An	8/9	11,5
3	Đức Trí	Phạm Ngọc Quỳnh An	8A4	13,5
4	Chu Văn An	Trương Nguyễn Hòa An	8A3	15,5
5	Nguyễn Du	Đinh Lê Nhật Anh	8/2	14
6	Võ Trường Toàn	Hoàng Minh Anh	8/1	12
7	Văn Lang	Hoàng Nguyễn Minh Anh	8A5	11,5
8	Lương Thế Vinh	Hứa Ngọc Anh	8A7	7,5
9	Huỳnh Khương Ninh	Huỳnh Mai Anh	8/4	11
10	Vinschool	Huỳnh Trần Trâm Anh	8B1_CS1	8,5
11	Đức Trí	Lê Hoàng Anh	8A5	9,5
12	Huỳnh Khương Ninh	Lê Khánh Minh Anh	8/2	9,5
13	Minh Đức	Lê Phương Anh	8/6	10
14	Đức Trí	Nguyễn Ngọc Lan Anh	8A6	8
15	Nguyễn Du	Nhữ Nhật Bảo Anh	8/3	11
16	Vinschool	Dương Minh Châu	8B1_CS1	7,5
17	Võ Trường Toàn	Trần Nhật Minh Châu	8/6	8,5
18	Đức Trí	Nguyễn Hoàng Danh	8A1	10

STT	TRƯỜNG	HỌ VÀ TÊN HỌC SINH	LỚP	ĐIỂM
19	Nguyễn Du	Trần Ngọc Diệp	8/2	16
20	Đồng Khởi	Võ Bách Diệp	8A1	13
21	Vinschool	Trần Xuân Đức	8A1_CS1	vắng
22	Huỳnh Khương Ninh	Nguyễn Minh Duyên	8/3	8,5
23	Vinschool	Lê Hà Hương Giang	8A2_CS1	7,5
24	Võ Trường Toàn	Nguyễn Hồ Thu Giang	8/2	12
25	Minh Đức	Cao Lục Gia Hân	8/7	10,5
26	Đức Trí	Huỳnh Bảo Hân	8A7	13
27	Đức Trí	Nguyễn Hồ Gia Hân	8A3	10,5
28	Lương Thế Vinh	Nguyễn Ngọc Bảo Hân	8A8	12
29	Minh Đức	Nguyễn Ngọc Gia Hân	8/2	11,5
30	Chu Văn An	Nguyễn Ngọc Phương Hân	8A4	10,5
31	Minh Đức	Phạm Đoàn Ngọc Hân	8/4	10,5
32	Minh Đức	Trần Đình Ngọc Hân	8/5	12
33	Đức Trí	Dư Nguyễn Thúy Hằng	8A7	12
34	Vinschool	Phạm Thu Hằng	8A2_CS1	9
35	Lương Thế Vinh	Trần Nguyễn Ngọc Hạnh	8A1	10,5
36	Nguyễn Du	Hồ Ngọc Quế Hiền	8/2	13
37	Chu Văn An	Hoàng Nguyễn Minh Hiếu	8A4	12
38	Văn Lang	Tiêu Kim Hoàng	8A2	9
39	Đức Trí	Nguyễn Ngọc Ánh Hồng	8A3	10,5
40	Đức Trí	Trương Thiên Hồng	8A7	11,5
41	Vinschool	Nguyễn Gia Khanh	8B1_CS1	11
42	Nguyễn Du	Phan Thùy Khanh	8/7	10,5
43	Trần Văn Ôn	Lê Ngọc Minh Khuê	8A3	12
44	Vinschool	Tô Gia Kiệt	8A1_CS1	8,5
45	Văn Lang	Võ Hoàn Thiên Kim	8A1	10
46	Đức Trí	Ngô Phương Lan	8A6	9
47	Huỳnh Khương Ninh	Lê Tấn Thảo Linh	8/1	13
48	Vinschool	Phùng Phương Linh	8A3_CS1	10
49	Võ Trường Toàn	Trương Khánh Linh	8/2	12,5
50	Huỳnh Khương Ninh	Phan Thiên Lộc	8/3	9,5
51	Võ Trường Toàn	Võ Ngọc Tề Mi	8/10	8,5
52	Trần Văn Ôn	Sim Bo Min	8A1	12,5
53	Văn Lang	Chiang Siew Ngân	8A5	12
54	Huỳnh Khương Ninh	Đặng Huỳnh Bảo Ngân	8/5	11,5
55	Đức Trí	Huỳnh Bảo Hạnh Ngân	8A1	11,5
56	Võ Trường Toàn	Châu Hoàng Bảo Nghi	8/2	10,5

STT	TRƯỜNG	HỌ VÀ TÊN HỌC SINH	LỚP	ĐIỂM
57	Nguyễn Du	Nguyễn Gia Nghi	8/4	12,5
58	Chu Văn An	Nguyễn Trần Phương Nghi	8A6	10
59	Vinschool	Nguyễn Trần Phương Nghi	8A2_CS1	9,5
60	Võ Trường Toàn	Phùng Lê Bảo Nghi	8/5	10,5
61	Nguyễn Du	Võ Trần Gia Nghi	8/5	13,5
62	Nguyễn Du	Bùi Khánh Ngọc	8/5	8,5
63	Huỳnh Khương Ninh	Nguyễn Bảo Ngọc	8/5	10
64	Vinschool	Nguyễn Mạng Ngọc	8B2_CS1	11,5
65	Vinschool	Phạm Thị Minh Ngọc	8B2_CS1	7,5
66	Lương Thế Vinh	Trần Thị Thanh Ngọc	8A8	11
67	Chu Văn An	Vu Phương Thảo Nguyên	8A1	10
68	Vinschool	Nguyễn Tâm Nhi	8A3_CS1	6
69	Đức Trí	Nguyễn Thái Trâm Nhi	8A3	12
70	Vinschool	Nguyễn Trần Yến Nhi	8B2_CS1	12
71	Trần Văn Ôn	Phạm Dương Ánh Nhi	8A4	12
72	Đức Trí	Thiêm Ngọc Phương Nhi	8A4	15
73	Trần Văn Ôn	Trần Nguyễn Bảo Nhi	8A6	8
74	Chu Văn An	Trần Vũ Phương Nhi	8A6	13
75	Võ Trường Toàn	Lê An Nhiên	8/5	9
76	Đức Trí	Lê Phúc Tâm Như	8A3	11,5
77	Vinschool	Nguyễn Ngọc Quỳnh Như	8A3_CS1	11
78	Lương Thế Vinh	Đoàn Vũ Kim Phụng	8A7	8,5
79	Minh Đức	Nguyễn Huỳnh Mai Phương	8/2	7
80	Chu Văn An	Diệp Tú Quỳnh	8A6	11,5
81	Võ Trường Toàn	Lê Phạm Ngọc Quỳnh	8/2	14,5
82	Vinschool	Trần Gia Minh Tâm	8B2_CS1	7,5
83	Đức Trí	Hứa Nguyễn Thiên Thanh	8A1	8,5
84	Nguyễn Du	Nguyễn Hương Thảo	8/2	10,5
85	Lương Thế Vinh	Quách Phạm Phương Thảo	8A8	8,5
86	Minh Đức	Trần Ngọc Thảo	8/4	10
87	Đức Trí	Trần Minh Thơ	8A1	8,5
88	Huỳnh Khương Ninh	Bùi Nguyễn Đan Thư	8/3	12
89	Võ Trường Toàn	Nguyễn Anh Thư	8/2	12,5
90	Võ Trường Toàn	Trần Hoàng Anh Thư	8/2	13
91	Huỳnh Khương Ninh	Trương Anh Thư	8/5	10
92	Minh Đức	Phan Ngọc Phương Thùy	8/3	9,5
93	Huỳnh Khương Ninh	Huỳnh Kim Bảo Thy	8/3	11
94	Lương Thế Vinh	Võ Nguyễn Mỹ Tiên	8A1	11

STT	TRƯỜNG	HỌ VÀ TÊN HỌC SINH	LỚP	ĐIỂM
95	Đức Trí	Nguyễn Ngọc Thảo Trân	8A2	6
96	Võ Trường Toàn	Tạ Ngọc Bảo Trân	8/4	10
97	Đức Trí	Lê Ngọc Trinh	8A5	12
98	Chu Văn An	Nguyễn Mai Thu Trinh	8A6	12
99	Lương Thế Vinh	Lê Thanh Lâm Trúc	8A1	7,5
100	Lương Thế Vinh	Nguyễn Ngọc Thanh Trúc	8A1	7
101	Trần Văn Ôn	Thái Thanh Trúc	8A4	10
102	Văn Lang	Vũ Lê Thanh Trúc	8A1	12
103	Trần Văn Ôn	Ngô Đình Phúc Uy	8A4	10
104	Đồng Khởi	Lê Bảo Uyên	8A2	9
105	Lương Thế Vinh	Trần Mỹ Uyên	8A1	7,5
106	Lương Thế Vinh	Lê Đình Phương Vân	8A7	9
107	Đức Trí	Nguyễn Hoàng Châu Vi	8A5	8
108	Đức Trí	Trần Vương Tường Vi	8A2	9
109	Võ Trường Toàn	Đào Nguyễn Phương Vy	8/10	12
110	Chu Văn An	Nguyễn Lê Nhật Vy	8A6	12,5
111	Chu Văn An	Trần Ngọc Mai Vy	8A1	13
112	Minh Đức	Nguyễn Đỗ Hoàng Yến	8/10	10
113	Đức Trí	Trần Hoàng Yến	8A5	9

MÔN TOÁN

STT	TRƯỜNG	HỌ VÀ TÊN HỌC SINH	LỚP	ĐIỂM
1	Đồng Khởi	Trần Hoà An	8A4	17,5
2	Nguyễn Du	Võ Nguyễn Thành An	8/1	6
3	Đức Trí	Lê Nguyễn Phương Anh	8A7	6
4	Võ Trường Toàn	Phạm Hoàng Mai Anh	8/2	6
5	Võ Trường Toàn	Nguyễn Hoàng Bách	8/3	4
6	Võ Trường Toàn	Phạm Hải Bằng	8/1	2,5
7	Lương Thế Vinh	Nguyễn Thanh Bình	8A8	6
8	Huỳnh Khương Ninh	Nguyễn Vũ Hải Châu	8/2	13,5
9	Nguyễn Du	Nguyễn Ngọc Phương Chi	8/2	9
10	Võ Trường Toàn	Trương Quang Cường	8/6	6
11	Lương Thế Vinh	Dương Tiến Đạt	8A8	18,75
12	Đức Trí	Huỳnh Dương Kim Diệp	8A6	4
13	Vinschool	Trần Tín Đức	8A1_CS1	3
14	Vinschool	Trần Xuân Đức	8A1_CS1	2
15	Võ Trường Toàn	Lâm Thùy Dung	8/3	11,5

STT	TRƯỜNG	HỌ VÀ TÊN HỌC SINH	LỚP	ĐIỂM
16	Nguyễn Du	Nguyễn Minh Dũng	8/4	9
17	Lương Thế Vinh	Lê Thùy Dương	8A9	10,5
18	Lương Thế Vinh	Trần Quang Đăng Duy	8A8	14
19	Vinschool	Trần Vũ Quỳnh Giang	8A1_CS1	vắng
20	Văn Lang	Nguyễn Lê Ngọc Hân	8A3	1
21	Huỳnh Khương Ninh	Trần Gia Hân	8/5	8
22	Huỳnh Khương Ninh	Hoàng Gia Hưng	8/3	6
23	Lương Thế Vinh	Lê Đông Hưng	8A9	14,25
24	Huỳnh Khương Ninh	Lương Quang Hưng	8/1	9
25	Huỳnh Khương Ninh	Bùi Minh Huy	8/1	3
26	Văn Lang	Dương Nhật Huy	8A5	14
27	Võ Trường Toàn	Nguyễn Hoàng Minh Huy	8/4	16,5
28	Minh Đức	Lê Vũ Huỳnh	8/8	15
29	Huỳnh Khương Ninh	Đào Minh Khang	8/4	7
30	Vinschool	Trương Trọng Khang	8A3_CS1	0
31	Lương Thế Vinh	Mai Nhã Khanh	8A8	6
32	Lương Thế Vinh	Đỗ Đăng Khoa	8A2	13,25
33	Đồng Khởi	Huỳnh Minh Khôi	8A3	20
34	Võ Trường Toàn	Lê Minh Khôi	8/3	11
35	Trần Văn Ôn	Thạch Thái Khôi	8A8	15,5
36	Võ Trường Toàn	Trần Anh Khôi	8/6	11
37	Vinschool	Phan Anh Kiệt	8A1_CS1	3
38	Minh Đức	Trần Tuấn Kiệt	8/10	3
39	Đức Trí	Bùi Trúc Lam	8A5	7
40	Nguyễn Du	Mã Trúc Lam	8/2	6
41	Nguyễn Du	Phạm Bùi Tường Lam	8/3	14
42	Lương Thế Vinh	Dương Hiền Gia Lộc	8A9	6
43	Chu Văn An	Cao Việt Long	8A6	10
44	Đồng Khởi	Hồ Nguyễn Kinh Luân	8A4	20
45	Trần Văn Ôn	Đào Nguyễn Nhật Minh	8A4	20
46	Nguyễn Du	Đinh Nguyễn Nhật Minh	8/3	17
47	Đức Trí	Nguyễn Đức Minh	8A5	15
48	Trần Văn Ôn	Phạm Hải Minh	8A2	19
49	Trần Văn Ôn	Tạ Quang Minh	8A4	13
50	Lương Thế Vinh	Trần Khoa Minh	8A8	14,5
51	Minh Đức	Huỳnh Nguyễn Phương Nghi	8/4	9

STT	TRƯỜNG	HỌ VÀ TÊN HỌC SINH	LỚP	ĐIỂM
52	Vinschool	Nguyễn Song Nghi	8A2_CS1	6
53	Nguyễn Du	Phan Lê Bảo Nghi	8/7	16,5
54	Vinschool	Lê Thành Nghĩa	8A1_CS1	0
55	Lương Thế Vinh	Nguyễn Tấn Nghĩa	8A8	8
56	Huỳnh Khương Ninh	Hoàng Hà Hồng Ngọc	8/4	8
57	Lương Thế Vinh	Huỳnh Phạm Bảo Ngọc	8A1	9
58	Đồng Khởi	Huỳnh Đức Nguyên	8A3	19,75
59	Võ Trường Toàn	Võ Minh Nguyên	8/3	12
60	Vinschool	Nguyễn Song Nhi	8A2_CS1	1
61	Võ Trường Toàn	Phan Ngọc Xuân Nhi	8/3	13,5
62	Trần Văn Ôn	Nguyễn Ngọc Hải Nhiên	8A3	17
63	Nguyễn Du	Nguyễn Hoàng Đài Bích Như	8/2	20
64	Chu Văn An	Châu Thiên Phát	8A6	13
65	Huỳnh Khương Ninh	Nguyễn Thắng Phát	8/2	6,5
66	Lương Thế Vinh	Nguyễn Võ Thành Phát	8A7	14,5
67	Võ Trường Toàn	Trần Ngọc Phi	8/7	8,75
68	Minh Đức	Trần Vạn Phúc	8/4	17
69	Võ Trường Toàn	Lê Mai Hữu Phước	8/5	11
70	Minh Đức	Trịnh Huỳnh Mai Phương	8/1	6
71	Vinschool	Trương Diệu Khánh Phương	8A2_CS1	5
72	Võ Trường Toàn	Lê Minh Quân	8/1	7
73	Võ Trường Toàn	Phạm Minh Quân	8/4	7
74	Đức Trí	Lê Hữu Nam Sơn	8A3	13
75	Chu Văn An	Vũ Mai Thiện Tâm	8A4	12
76	Huỳnh Khương Ninh	Nguyễn Ngọc Thiên Thanh	8/2	3
77	Nguyễn Du	Lê Việt Thành	8/1	9
78	Võ Trường Toàn	Võ Hoàng Thiên	8/3	10
79	Chu Văn An	Phạm Nguyễn Minh Thiện	8A5	14,25
80	Đức Trí	Thái Võ Minh Thư	8A6	13,5
81	Minh Đức	Nguyễn Hương Trà	8/7	10
82	Huỳnh Khương Ninh	Phùng Anh Bảo Trang	8/2	6
83	Chu Văn An	Nguyễn Lê Minh Trí	8A5	13
84	Nguyễn Du	Ngô Thiên Tú	8/4	16
85	Văn Lang	Liêu Quốc Vĩ	8A5	15
86	Lương Thế Vinh	Trần Huỳnh Phương Vy	8A1	7
87	Đức Trí	Trương Tiểu Yến	8A6	11

MÔN TIẾNG ANH

STT	TRƯỜNG	HỌ VÀ TÊN HỌC SINH	LỚP	ĐIỂM
1	Quốc tế Á Châu	Nguyễn Hà Mỹ An	8/4	48
2	Vinschool	Nguyễn Phạm Nam An	8B2_CS1	39
3	Quốc tế Á Châu	Nguyễn Trọng Thùy An	8/5	33
4	Đồng Khởi	Trần Gia An	8A4	41
5	Minh Đức	Trần Nam An	8/1	30
6	Minh Đức	Võ Thành An	8/5	45
7	Nguyễn Du	Đỗ Trịnh Thy Anh	8/5	41
8	Trần Văn Ôn	Hoàng Khôi Anh	8A1	52
9	Trần Văn Ôn	Lê Hùng Anh	8A2	56
10	Võ Trường Toàn	Nguyễn Hà Phương Anh	8/5	31
11	Minh Đức	Nguyễn Hồ Châu Anh	8/4	34
12	Đồng Khởi	Nguyễn Nhi Mai Anh	8A3	16
13	Trần Văn Ôn	Phạm Ngọc Quỳnh Anh	8A2	57
14	Huỳnh Khương Ninh	Trần Hồng Minh Anh	8/1	37
15	Võ Trường Toàn	Trần Ngọc Phương Anh	8/3	31
16	Võ Trường Toàn	Trần Nguyên Anh	8/3	36
17	Văn Lang	Vũ Nguyễn Trúc Anh	8A5	41
18	Nguyễn Du	Vũ Quốc Anh	8/5	41
19	Đức Trí	Nguyễn Hồng Gia Bảo	8A2	46
20	Trần Văn Ôn	Đỗ Hưng Bình	8A6	44
21	Nguyễn Du	Nguyễn Gia Cát	8/4	29
22	Nguyễn Du	Phạm Minh Châu	8/5	40
23	Chu Văn An	Lê Nguyễn Quỳnh Chi	8A5	49
24	Võ Trường Toàn	Nghiêm Ngọc Linh Chi	8/3	27
25	Võ Trường Toàn	Đặng An Di	8/1	34
26	Lương Thế Vinh	Huỳnh Tấn Dũng	8A9	56
27	Nguyễn Du	Nguyễn Tấn Dũng	8/4	47
28	Huỳnh Khương Ninh	Phạm Tiến Dũng	8/2	29
29	Minh Đức	Hồ Cung Khương Duy	8/6	49
30	Đức Trí	Trần Huỳnh Mỹ Duyên	8A4	27
31	Nguyễn Du	Lê Nguyễn Bảo Hân	8/4	27
32	Vinschool	Nguyễn Hana	8A3_CS1	46
33	Võ Trường Toàn	Nguyễn Kim Hào	8/3	66
34	Nguyễn Du	Vũ Hoàng Hoa	8/1	38
35	Huỳnh Khương Ninh	Huỳnh Nguyễn Tuấn Huy	8/1	34
36	Vinschool	Nguyễn Anh Huy	8B2_CS1	0
37	Minh Đức	Nguyễn Gia Huy	8/3	41

STT	TRƯỜNG	HỌ VÀ TÊN HỌC SINH	LỚP	ĐIỂM
38	Minh Đức	Nguyễn Nam Huy	8/5	32
39	Minh Đức	Trần Phước Huy	8/2	40
40	Lương Thế Vinh	Đinh Lưu Bảo Khang	8A7	37
41	Đức Trí	Hồ Vĩnh Khang	8A2	19
42	Vinschool	Lê Tuấn Khang	8A3_CS1	40
43	Lương Thế Vinh	Nguyễn Phạm Hoàng Khang	8A1	42
44	Vinschool	Nguyễn Trí Khang	8B2_CS1	37
45	Nguyễn Du	Tạ Đàm Gia Khang	8/5	29
46	Nguyễn Du	Ngô Hà Gia Khanh	8/1	22
47	Văn Lang	Phạm Minh Anh Khanh	8A5	27
48	Đồng Khởi	Nguyễn Dương Gia Khánh	8A2	32
49	Võ Trường Toàn	Hoàng Nguyễn Anh Khoa	8/3	45
50	Võ Trường Toàn	Nguyễn Anh Khoa	8/3	19
51	Lương Thế Vinh	Trần Dương Anh Khoa	8A8	30
52	Vinschool	Nguyễn Minh Khôi	8A2_CS1	21
53	Minh Đức	Nguyễn Phúc Minh Khôi	8/1	61
54	Chu Văn An	Trịnh Bảo Khương	8A5	57
55	Đức Trí	Ethan Thong Yu Kong	8A4	46
56	Vinschool	Dương Trúc Lam	8A2_CS1	69
57	Nguyễn Du	Hà Quế Lâm	8/4	56
58	Nguyễn Du	Huỳnh Khánh Lâm	8/2	60
59	Đức Trí	Huỳnh Ngọc Trúc Linh	8A6	15
60	Nguyễn Du	Nguyễn Khánh Linh	8/1	40
61	Võ Trường Toàn	Nguyễn Ngọc Khánh Linh	8/2	35
62	Đức Trí	Phạm Lê Phương Linh	8A4	19
63	Nguyễn Du	Trần Hoàng Phương Linh	8/7	41
64	Nguyễn Du	Vũ Khánh Linh	8/5	31
65	Lương Thế Vinh	Nguyễn Minh Long	8A9	44
66	Huỳnh Khương Ninh	Nguyễn Phúc Hoàng Long	8/2	58
67	Vinschool	Huỳnh Hiếu Minh	8A3_CS1	38
68	Nguyễn Du	Nguyễn Phú Minh	8/4	32
69	Đồng Khởi	Trần Quang Minh	8A3	21
70	Lương Thế Vinh	Lê Nguyễn Quỳnh My	8A8	37
71	Võ Trường Toàn	Phạm Đào Khánh Ngân	8/5	30
72	Huỳnh Khương Ninh	Hoàng Phương Nghi	8/1	59
73	Chu Văn An	Nguyễn Đình Tâm Nghi	8A4	32
74	Vinschool	Trần Bảo Nghi	8B2_CS1	67
75	Huỳnh Khương Ninh	Hoàng Đức Nghi	8/5	61

STT	TRƯỜNG	HỌ VÀ TÊN HỌC SINH	LỚP	ĐIỂM
76	Lương Thế Vinh	Lâm Gia Phúc Nguyên	8A9	63
77	Minh Đức	Nguyễn Thiên Nhã	8/3	36
78	Vinschool	Hồ Lê Minh Nhật	8B2_CS1	47
79	Võ Trường Toàn	Nguyễn Minh Nhật	8/3	23
80	Nguyễn Du	Dương Nguyễn Khôi Nhi	8/4	29
81	Đức Trí	Lư Nguyễn Gia Nhi	8A5	20
82	Đức Trí	Trần Phúc Thảo Như	8A1	43
83	Minh Đức	Châu Vĩnh Phong	8/4	40
84	Huỳnh Khương Ninh	Nguyễn Vũ Phong	8/3	38
85	Trần Văn Ôn	Đỗ Thụy Hồng Phúc	8A3	62
86	Đức Trí	Huỳnh Ngọc Trúc Phương	8A6	21
87	Nguyễn Du	Nguyễn Nhật Phương	8/2	48
88	Trần Văn Ôn	Đỗ Đức Minh Quân	8A2	63
89	Vinschool	Hồ Anh Quân	8B2_CS1	27
90	Nguyễn Du	Lê Hoàng Quân	8/4	53
91	Nguyễn Du	Phạm Hoàng Minh Quân	8/4	33
92	Huỳnh Khương Ninh	Tôn Nữ Thiên Quân	8/5	37
93	Lương Thế Vinh	Hà Nguyễn Tài Quý	8A1	52
94	Minh Đức	Lê Giang Minh Quyên	8/4	51
95	Quốc tế Á Châu	Nguyễn Hải Kim Sa	8/5	47
96	Lương Thế Vinh	Nguyễn Minh Tâm	8A8	61
97	Vinschool	Bùi Đức Thắng	8A3_CS1	28
98	Chu Văn An	Phạm Duy Thắng	8A5	52
99	Đức Trí	Lý Ngọc An Thanh	8A7	33
100	Quốc tế Á Châu	Tăng Ý Thảo	8/4	28
101	Minh Đức	Từ Hiếu Thiên	8/4	50
102	Chu Văn An	Mai Quốc Thịnh	8A4	46
103	Đồng Khởi	Nguyễn Lê Phúc Thịnh	8A3	28
104	Lương Thế Vinh	Nguyễn Hoàng Bảo Thy	8A8	50
105	Nguyễn Du	Nguyễn Ngọc Anh Thy	8/7	47
106	Huỳnh Khương Ninh	Trần Bảo Tiên	8/1	48
107	Đồng Khởi	Nguyễn Ngọc Bảo Trâm	8A1	17
108	Võ Trường Toàn	Dương Đình Trí	8/3	36
109	Minh Đức	Nguyễn Hoàng Anh Trí	8/6	53
110	Vinschool	Nguyễn Quang Minh Trí	8B2_CS1	53
111	Võ Trường Toàn	Sử Hoàng Anh Tuấn	8/3	45
112	Lương Thế Vinh	Nguyễn Ngọc Cát Tường	8A8	55
113	Nguyễn Du	Bùi Cửu Uyên	8/6	31

STT	TRƯỜNG	HỌ VÀ TÊN HỌC SINH	LỚP	ĐIỂM
114	Đồng Khởi	Khổng Phương Uyên	8A1	25
115	Đồng Khởi	Trần Ngọc Phi Vân	8A7	36
116	Lương Thế Vinh	Lý Tuấn Văn	8A9	52
117	Võ Trường Toàn	Bùi Trần Hà Vy	8/4	33
118	Huỳnh Khương Ninh	Đinh Ngọc Tường Vy	8/3	35
119	Nguyễn Du	Nguyễn Trần Tường Vy	8/2	34
120	Đức Trí	Nguyễn Tường Vy	8A5	31
121	Đồng Khởi	Thái Nguyễn Minh Vy	8A2	42
122	Huỳnh Khương Ninh	Trần Gia Vy	8/4	45

Trên đây là kết quả phân thi kiến thức Ngày hội học sinh trung học cơ sở với sáng tạo khoa học, Phòng Giáo dục và Đào tạo đề nghị hiệu trưởng các trường thông báo để học sinh được biết./.

Nơi nhận:

- Các trường THCS;
- Lưu: VT, MC.



Trần Đức Hạnh Quỳnh